

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2023/DS-ST

Ngày: 07 -7- 2023

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Dương Chiêu Hùng.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Huỳnh Hoa
Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hồng Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Ông Âu Hoàng Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ L số: 39/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2023, về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023; giữa các đương sự;

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng A.
Địa chỉ: 169 Linh Đường, phường L, quận M, Thành Phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Duy T, Chức vụ phó Giám đốc phụ trách Phòng giao dịch Ngân hàng A. Địa chỉ: Đường Nam Sông Hậu, khóm A, phường B, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- ***Bị đơn:*** Ông Huỳnh Văn L; Sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp B, Xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 12 năm 2022 (BL01) của nguyên đơn Ngân hàng A; Biên bản ghi lời khai ngày 24/4/2023 (BL27) cũng như quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Duy T trình bày:

Từ ngày 22/10/2012 đến ngày 18/03/2016 Ngân hàng A- Phòng giao dịch Ngân hàng A bắt đầu giải ngân cho ông Huỳnh Văn L vay số tiền gốc 38.000.000 đồng theo hợp đồng số 6200130967, lãi suất tại thời điểm nhận tiền vay lần đầu là

0,65% /tháng (thay đổi theo từng đợt nhận tiền tương ứng theo sự điều chỉnh lãi suất của Thủ tướng Chính phủ tại mỗi thời điểm), thời hạn vay 108 tháng, chương trình cho vay: Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (Nguồn vốn TW). Tính đến ngày 30/11/2022, ông Huỳnh Văn L đã đóng lãi 12.016.283 đồng, số tiền lãi tồn đọng còn lại tạm tính đến ngày 07/7/2023 là 12.700.249 đồng và còn nợ số tiền gốc là 38.000.000 đồng. Ngân hàng A - Phòng giao dịch A đã nhiều lần yêu cầu ông Huỳnh Văn L thanh toán đủ số tiền lãi nhưng ông Huỳnh Văn L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nay tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn A - Phòng giao dịch A yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Huỳnh Văn L có nghĩa vụ thanh toán một lần dứt số tiền vay còn nợ là 50.700.249 đồng (năm mươi triệu bảy trăm nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng); Trong đó nợ gốc 38.000.000 đồng; nợ lãi 12.700.249 đồng và lãi phát sinh trên dư nợ gốc cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn biết và Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ bị đơn hai lần để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án đã lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, sau đó đã thông báo cho bị đơn biết kết quả phiên họp. Đồng thời, Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử. Bị đơn cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, tuy nhiên sự chấp hành của bị đơn chưa đúng pháp luật, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định đúng quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Huỳnh Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A số tiền còn nợ là 50.700.249 đồng (năm mươi triệu bảy trăm nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng); Trong đó nợ gốc 38.000.000 đồng; nợ lãi 12.700.249 đồng và lãi phát sinh trên dư nợ gốc cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ. Quyết định nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Huỳnh Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt. Việc ông L vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, căn cứ

theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử nhận thấy, Ngân hàng A – Phòng giao dịch A có ký Khế ước cho ông Huỳnh Văn L vay tiền theo chương trình cho vay: Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (Nguồn vốn TW). Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông L trả nợ không đúng kỳ hạn như thỏa thuận nên Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông L trả tiền vốn vay và tiền lãi còn nợ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng tín dụng.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa nguyên đơn Ngân hàng A với bị đơn ông Huỳnh Văn L là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn có địa chỉ cư trú ở ấp B, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu thụ L, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A, về việc yêu cầu ông L trả tiền vay còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 07/7/2023). Tổng cộng là 50.700.249 đồng (năm mươi triệu bảy trăm nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng); Trong đó nợ gốc 38.000.000 đồng; nợ lãi 12.700.249 đồng và tiền lãi phát sinh trên số tiền vốn gốc kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/7/2023) cho đến khi trả hết nợ.

[4.1] Hội đồng xét xử thấy: Theo sổ lưu từ rời theo dõi cho vay, thu nợ, dư nợ và phiếu giải ngân thì ông L nhận tiền vay của Ngân hàng là 38.000.000 đồng, thời hạn vay là 108 tháng tính từ ngày 22/10/2012, thỏa thuận lãi suất vay lần đầu là 0,65%/tháng (thay đổi theo từng đợt nhận tiền tương ứng theo sự điều chỉnh lãi suất của Thủ tướng Chính phủ tại mỗi thời điểm) và lãi suất quá hạn là 130% của lãi suất khi cho vay, không có thế chấp tài sản để bảo đảm khoản vay. Ngân hàng đã ra thông báo đôn đốc ông L trả nợ gốc và lãi nhưng ông L không trả, nên đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận và khoản nợ vay này đã chuyển sang nợ quá hạn. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để Tòa chấp nhận buộc bị đơn trả số tiền vay còn nợ cho nguyên đơn.

[4.2] Đối với nợ lãi: Theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 16 tháng 10 năm 2012 có lãi suất thỏa thuận 0,65%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 130% lãi suất khi cho vay, đây là lãi suất do các bên thỏa thuận và không vi phạm các quy định của pháp luật về lãi suất. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông L vi phạm nghĩa vụ trả lãi và bị Ngân hàng xác định là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L phải trả nợ lãi trên dư nợ gốc là có căn cứ chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Văn L có nghĩa vụ trả số tiền vay còn nợ 50.700.249 đồng (năm mươi triệu bảy trăm nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng);

Trong đó nợ gốc 38.000.000 đồng; nợ lãi 12.700.249 đồng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (ngày 08/7/2023) ông Huỳnh Văn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng số 6200130967.

[7] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn, phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, do Ngân hàng A không phải nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không phải xử lý.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 7, khoản 1 Điều 8, Điều 10, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11-01-2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 11, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A đối với bị đơn ông Huỳnh Văn L.

Buộc ông Huỳnh Văn L thanh toán nợ cho Ngân hàng A với tổng số tiền còn nợ là 50.700.249 đồng (năm mươi triệu bảy trăm nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng); Trong đó nợ gốc 38.000.000 đồng; nợ lãi 12.700.249 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (ngày 08/7/2023) ông Huỳnh Văn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng số 6200130967.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Huỳnh Văn L phải chịu tiền án phí sơ thẩm có giá ngạch là 2.535.012 đồng (hai triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn không trăm mười hai đồng).

- Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, do Ngân hàng A không phải nộp tiền tạm ứng án phí nên không phải xử lý.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Chiêu Hùng

